

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 06-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Tuấn;
2. Ông Nguyễn Văn Bầy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Thịnh -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hà Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Tuấn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 10/8/1987 tại Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị D, có vợ Ân Thị T (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2011; tiền sự: Ngày 23/9/2018 bị Công an phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều xử phạt hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản; tiền án: Không; hiện tại ngoại, có mặt.

Bị hại:

Chị Phạm Thị C, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Người làm chứng:

Ông Đỗ Chí D, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số nhà 2, ngõ 468 M, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

Chị Hà Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Chị Phạm Thị Thu T, sinh năm 1977, nơi cư trú: Tổ 3, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Tô Thành T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu G, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Ông Nguyễn Hồng D, sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ 2, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu 6, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 7/2017 đến tháng 5/2018, Trần Tuấn H có quan hệ tình cảm nam nữ với chị Phạm Thị C, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đang thuê trọ tại phòng số 9 tại khu nhà trọ của chị Hà Thị H thuộc tổ 4, khu K, phường K, thị xã Đ. Do có mâu thuẫn, nên chị C chủ động cắt đứt quan hệ tình cảm với H. Nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/9/2018, H đến phòng của chị C (lúc đó chị C đang tắm trong phòng tắm, phòng tắm không có cánh cửa), lúc đó có anh Đỗ Chí D, sinh năm 1962; nơi cư trú: Phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng là người quen của chị C đang ngồi uống nước gần cửa phòng số 9, bảo H ra ngoài, H không nghe mà đứng trong phòng cãi nhau với anh D. Thấy vậy, chị C quát đuổi H ra ngoài, H liền đóng và chốt cửa phòng lại rồi đứng ở cửa nhà tắm, chị C bảo H ra ngoài để chị mặc quần áo và nói chuyện, nhưng H không nghe. Khi chị C từ nhà tắm đi ra đến cửa thì H với lấy con dao gọt hoa quả dài 21,5cm trong ống đựng dũa để trên giá bát dũa ở gần cửa nhà tắm đâm một nhát vào vùng bụng bên trái của chị C. Chị C liền ôm và xô, đẩy H, thì bị H đâm tiếp một nhát nữa vào vùng bụng bên phải, chị C đẩy ngã đè lên người H và giật được con dao trên tay H vứt đi thì bị H cắn hai nhát vào ngón tay và cánh tay phải. Chị C đứng dậy đá con dao vào gầm giường rồi ra mở cửa đi trình báo Công an phường Kim Sơn, sau đó được mọi người đưa đến cơ sở y tế điều trị thương tích.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 604/18/TgT, ngày 16/11/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của chị Phạm Thị C: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng quanh rốn bên phải thấu bụng; bên trái không thấu bụng được mổ cấp cứu, mổ bụng thăm dò, lau rửa ổ bụng, dẫn lưu: 21%; tụ máu dưới móng ngón I tay phải và vết hằn 1/3 trên mặt ngoài cẳng tay phải, di chứng không đáng kể: 0%. Kết luận: Căn cứ vào bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 21% (hai mươi một phần trăm). Hai vết thương vùng bụng do vật sắc nhọn gây nên tổn thương nêu trên, chiều hướng như đã mô tả ở trên. Tụ máu móng tay, vết hằn 1/3 trên mặt ngoài cẳng tay phải do vật tày, vật hình vòng cung gây nên.

Quá trình điều tra Trần Tuấn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Chị C yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), H đã bồi thường được số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS-ĐT ngày 25/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Trần Tuấn H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

i) Có tính chất côn đồ.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị xét xử bị cáo Trần Tuấn H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 01 con dao gọt hoa quả theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; về trách nhiệm dân sự, bị hại chị Phạm Thị C đã nhận bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Tuấn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, nhưng đề nghị về mức hình phạt thì nặng, Kiểm sát viên tranh luận, căn cứ theo các quy định của pháp luật và tỷ lệ thương tích. Bị cáo nhất trí với đối đáp của Kiểm sát viên, nên không tranh luận thêm. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại chị Phạm Thị C thể hiện quan điểm, đã nhận bồi thường thiệt hại là 25.000.000đ, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, còn về hình phạt đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng những chứng cứ sau đây:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Tuấn H khai nhận, do có mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm, nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/9/2018, H đến phòng trọ số 9 của chị C thuê trọ của chị Hà Thị H thuộc tổ 4, khu Kim T, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đã có hành vi dùng dao nhọn (loại dao gọt hoa quả, sắc, nhọn dài 21,5cm) đâm hai nhát vào vùng bụng và cắn vào tay chị Phạm Thị C gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21% (hai mươi một phần trăm).

Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau; cơ bản phù hợp lời khai người bị hại chị Phạm Thị C, cũng như lời khai của những người làm chứng ông Đỗ Chí D, chị Hà Thị H, chị Phạm Thị Thu T, anh Tô Thành T, anh Nguyễn Mạnh T, ông Nguyễn Hồng D và chị Nguyễn Thị Lan H; phù hợp với sơ đồ, bản ảnh và biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an thị xã Đông Triều lập ngày 13/11/2018; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích số: 604/18/TgT, ngày 16/11/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh kết luận đối với thương tích của chị Phạm Thị C: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng quanh rốn bên phải thấu bụng; bên trái không thấu bụng được mổ cấp cứu, mổ bụng thăm dò, lau rửa ổ bụng, dẫn lưu: 21%; tụ máu dưới móng ngón I tay phải và vết hằn 1/3 trên mặt ngoài cẳng tay phải, di chứng không đáng kể: 0%. Kết luận: Căn cứ vào bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 21% (hai mươi một phần trăm).

Với hành vi dùng dao bằng kim loại có chiều dài 21,5cm, phần lưỡi dài 11,5cm đâm hai nhát vào vùng bụng chị Phạm Thị C, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 21% và các tình tiết định khung hình phạt: “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Có tính chất côn đồ” quy định tại các điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Tuấn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS-ĐT ngày 25/3/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền được tôn trọng và bảo vệ là sức khỏe của con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đồng thời thể hiện sự coi thường sức khỏe của người khác. Vì

vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nhân thân bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, mặc dù trước đó vào ngày 23/9/2018 bị Công an phường Kim Sơn, thị xã Đông Triều xử phạt hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của chị C, nhưng không cho đây là bài học để tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chỉ vì mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm mà đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho chị Phạm Thị C, bị cáo từng được tặng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến trong thời gian quân ngũ và có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị D được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, cho nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, thì nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại chị Phạm Thị C thể hiện quan điểm, đã nhận bồi thường thiệt hại là 25.000.000đ, không có yêu cầu gì khác và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về vật chứng và các vấn đề khác của vụ án:

Cơ quan điều tra thu giữ 01 con dao dài 21,5cm là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí:

Bị cáo Trần Tuấn H là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 21,5cm là vật chứng của vụ án. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 40 ngày 28/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

Buộc bị cáo Trần Tuấn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Tuấn H và bị hại Phạm Thị C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra-Công an Đông Triều;
- Nhà tạm giữ Công an TX. Đông Triều;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam